

Ia H'Drai, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã Ia Dom

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Quy định Điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 394/BNN-VPĐP ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2021;

Căn cứ các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, gồm: Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 ban hành Quy định mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020 sửa đổi, bổ sung Quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 2163/UBND-NTNT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc áp dụng tiêu chí đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiêu chí xã nông thôn mới năm 2021

Căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Ia Dom tại Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021;

Từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 19 tháng 11 năm 2021, Đoàn thẩm tra các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn huyện Ia H'Drai đã tổ chức họp thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí của xã Ia Dom. Căn cứ kết quả cuộc họp, Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và thực hiện các tiêu chí nông thôn mới cho xã Ia Dom năm 2021 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA

Thời gian thẩm tra: từ ngày 15/11/2021 đến ngày 19/11/2021.

1. Về hồ sơ: Hồ sơ đảm bảo thành phần theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

2.1. Tiêu chí số 01 về Quy hoạch

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn.

- Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế xã hội - môi trường nông thôn trong đồ án quy hoạch xã nông thôn mới đảm bảo hài hòa giữa phát triển nông thôn với phát triển đô thị.

- Phối hợp Công ty Cổ phần Sa Thầy điều chỉnh mở rộng điểm dân cư số 48.

- Quy hoạch chung xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn xã được Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt tại Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Ia Dom, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Quy chế quản lý quy hoạch chung xây dựng xã được cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức niêm yết, công bố công khai đúng thời hạn theo quy định; việc tổ chức thực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn đảm bảo quy hoạch được phê duyệt.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.2. Tiêu chí số 02 về Giao thông

a) Yêu cầu của tiêu chí:

100% đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện chiều rộng nền đường tối thiểu 6,0m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 3,5m được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

≥70% đường trục thôn, làng và đường liên thôn, làng chiều rộng nền đường tối thiểu 4 m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 3m được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

100% đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa, chiều rộng nền đường tối thiểu 2,0m, chiều rộng mặt đường tối thiểu 1,5m, trong đó ≥50% cứng hóa.

≥50% đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Từ năm đầu năm 2021 đến nay Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo chi bộ, Ban quản lý các thôn huy động nhân dân tổ chức 10 đợt ra quân phát dọn vệ sinh được 140km đường giao thôn nông thôn, chỉnh trang tường rào, ngõ xóm với hơn 1.500 ngày công. Phối hợp khảo sát với Ban dân tộc tỉnh làm đường liên thôn từ thôn 3 qua thôn Ia Muong.

Từ đầu năm 2021 đến nay, Ủy ban nhân dân xã chưa được phân bổ nguồn vốn về xây dựng nông thôn mới về các tuyến đường. Ủy ban nhân dân xã đã huy động các doanh nghiệp sửa chữa các tuyến đường sản xuất, cụ thể được 30km/2tỷ và 30

vị trí công/300 triệu đồng; Công ty Cổ phần ĐTPT Duy Tân xây dựng cầu sắt từ thôn 3 qua thôn Ia Muung khoảng 5 tỷ đồng.

Tính đến nay, tổng số km đường giao thông nông thôn của xã là 146,10 km đã bê tông hóa và cứng hóa được 110,55 km đạt 75,67% cụ thể như sau:

- Đường giao thông liên xã, đường trung tâm xã đến trung tâm: Tổng chiều dài 7 km, trong đó đã được nhựa hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt cấp kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải là 7 km đạt 100%.

- Đường trục thôn, liên thôn hóa đạt chuẩn: Tổng chiều dài có 51,60 km, trong đó đã được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải là 45,60 km đạt 88,37%.

- Đường ngõ xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa: Tổng chiều dài có 9,5 km, trong đó đã bê tông hóa được là 8,3 km đạt 87,37%; 100% đường ngõ xóm không lầy lội vào mùa mưa.

- Đường trục chính nội đồng được đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: Tổng chiều dài có 78,10 km, trong đó đã được cứng hoá, xe cơ giới đi lại thuận tiện là 49,65 km đạt 63,65%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.3. Tiêu chí số 03 về Thủy lợi

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên.

- Đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tổ chức phát động ra quân làm đường giao thông nông thôn, nạo vét kênh mương 10 tháng qua trên địa bàn xã đã tổ chức nạo vét kênh mương tại các tuyến đường dọc Quốc lộ 14C Kết quả, phát dọn 100km kênh mương với 500 ngày công tham gia của các hộ trên địa bàn xã.

- Trên địa bàn xã không có diện tích đất sản xuất nông nghiệp tập trung; các hộ dân tận dụng các bờ lô, hợp thủy trong vườn cao su của các doanh để sản xuất nông nghiệp.

- Địa bàn xã đủ các điều kiện đáp ứng yêu cầu dân sinh và theo quy định về phòng chống thiên tai tại chỗ. Hàng năm đều kiện toàn Ban chỉ đạo, các tiểu ban phòng, chống thiên tai; tổ chức tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai, quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng đặc biệt là các thôn trọng điểm dễ cháy lầy phương châm phòng cháy là chính.

- Xã đã tổ chức chuẩn bị nhân lực, phương tiện dụng cụ, vật tư sẵn sàng ứng cứu khi có tình huống xảy ra, đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng, chống thiên tai tại địa phương, phòng chống thiên tai tại chỗ.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.4. Tiêu chí số 04 về Điện

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Có hệ thống đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện theo Quyết định số 4293/QĐ-BCT ngày 28/10/2016 của Bộ Công Thương về phương pháp đánh giá thực hiện theo tiêu chí số 4 về Điện nông thôn trong Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM giai đoạn 2016-2020.

- $\geq 98\%$ Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn theo Quyết định số 4293/QĐ-BCT ngày 28/10/2016 của Bộ Công Thương về phương pháp đánh giá thực hiện theo tiêu chí số 4 về Điện nông thôn trong Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM giai đoạn 2016-2020.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

Điện lực Kon Tum và Điện lực Sa Thầy thường xuyên phối hợp với UBND xã kiểm tra hệ thống lưới điện trên địa bàn xã nhằm đáp ứng nguồn điện thường xuyên phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, đã đảm bảo kỹ thuật và an toàn hệ thống lưới điện tại các thôn trên địa bàn xã.

Tính đến nay, tỷ lệ hộ dùng điện thường xuyên, an toàn trên địa bàn xã đạt 100% (666/666 hộ).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.5. Tiêu chí số 05 về Trường học

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Có 70% Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Ủy ban nhân dân xã đã phối hợp với Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện xây dựng bổ sung các phòng học, phòng chức năng, bếp ăn và nhà công vụ cho Trường Mầm Non Tuổi Ngọc với số tiền 8 tỷ đồng; bổ sung các phòng học, thư viện, thiết bị, phòng bộ môn cho trường TH-THCS Nguyễn Du với số tiền 11.163 triệu đồng.

Tính đến nay, trường TH-THCS Nguyễn Du và Trường Mầm Non Tuổi Ngọc đã đạt chuẩn về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo quy định.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.6. Tiêu chí số 06 về Cơ sở vật chất văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có nhà văn hoá hoặc hội trường đa năng và sân khấu thể thao phục vụ sinh hoạt văn hoá thể thao của toàn xã theo quy định; Diện tích nhà văn hoá hoặc hội trường đa năng đảm bảo tối thiểu 200 m² (100 chỗ ngồi); Diện tích khu thể thao chưa kể sân vận động tối thiểu đạt 500m².

- 100% Tỷ lệ thôn, bản có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Trong năm 2021, Ủy ban nhân dân xã xây dựng được 01 nhà văn hóa tại thôn Ia Muung với tổng số tiền 367 triệu đồng, trong đó nguồn ngân sách huyện hỗ trợ 100 triệu đồng còn lại là nhân dân đóng góp 50 triệu đồng, các doanh nghiệp 227 triệu đồng.

- Hiện nay, nhà văn hóa xã và khu thể thao xã đã đạt chuẩn theo quy định, trong đó nhà văn hóa xã có 80 chỗ ngồi.

- Sân vận động xã đảm bảo không gian, thời gian vui chơi, giải trí và thể thao cho thanh thiếu niên và các tầng lớp nhân dân của xã.

- Trên địa bàn xã có 5/5 thôn có nhà văn hóa và khu thể thao đạt chuẩn đảm bảo sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng dân cư trên địa bàn.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.7. Tiêu chí số 07 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa (Đối với xã chưa có hoặc không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Trường hợp xã có sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng do nhu cầu thực tế chưa cần đầu tư xây dựng hoặc xã không có cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong quy hoạch thì sẽ không xem xét tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- UBND xã đã rà soát và đưa vào quy hoạch vị trí xây dựng chợ xã tại thôn 1 xã Ia Dom.

- Trong năm, Ủy ban nhân dân các phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm huyện kiểm tra, nhắc nhở, vận động các cửa hàng đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ nhân dân trên địa bàn theo quy định.

- Trên địa bàn xã có 4 cửa hàng kinh doanh tổng hợp đáp ứng theo nội dung 1.2.2 của cuốn sổ tay hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017-2020 (có biên bản kèm theo).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt

2.8. Tiêu chí số 08 về Thông tin và Truyền thông

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có điểm phục vụ bưu chính theo quy định.

- Xã có dịch vụ viễn thông, internet theo quy định.

- Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn (70% số thôn có hệ thống loa truyền thanh kết nối với Đài truyền thanh xã đang sử dụng tốt.

- Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành (Có từ 30% số máy tính/số cán bộ, công chức).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Tập đoàn bưu chính viễn thông huyện đầu tư điểm phục vụ bưu chính viễn thông đạt tiêu chuẩn ngành tại hộ gia đình tại thôn 2 xã Ia Dom;

- Tính đến nay, xã đã có điểm phục vụ bưu chính viễn thông đạt tiêu chuẩn ngành, đã có thông báo của bưu điện tỉnh.

- 100% có điểm Internet đến thôn, nhiều hộ dân đã nối mạng đảm bảo yêu cầu truy cập thông tin.

- Hệ thống loa truyền thanh xã hoạt động có hiệu quả, 5/5 thôn đều có hệ thống loa kết nối với đài truyền thanh xã.

- Hàng năm UBND xã sửa chữa và bổ sung, nâng cấp các cụm lao tại các thôn trên địa bàn xã. (Từ đầu năm đến hiện tại đã nâng cấp 5 cụm tại 3 thôn)

- UBND xã thực hiện tốt ứng dụng phần mềm theo dõi văn bản của huyện và ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết thủ tục hành chính tại phòng một cửa. 100% cán bộ, công chức xã đều có máy tính phục vụ nhiệm vụ chuyên môn.

- Thành lập trang thông tin điện tử xã với số tiền 25 triệu đồng.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.9. Tiêu chí số 09 về Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Trên địa bàn xã không còn hộ gia đình ở trong nhà tạm, dột nát

- Có $\geq 75\%$ Tỷ lệ nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Từ đầu năm đến nay, các doanh nghiệp trên địa bàn đã hỗ trợ cho nhân dân là các công nhân để xóa nhà tạm, dột nát là 40 căn nhà với số tiền khoảng 1.200 triệu đồng, số tiền còn lại hộ dân bỏ ra để xây dựng với số tiền khoảng 1.600/40 căn nhà tạm, dột nát. Hiện tại đã thực hiện xong. Trong năm có 35 hộ nâng cấp, sửa chữa nhà với tổng số tiền là 1.000 triệu đồng.

- Hiện nay, xã không nhà tạm, dột nát. Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn theo quy định của Bộ xây dựng (với 596/666 hộ đạt 89,48%. Hầu hết nhà các nhà trên địa bàn xã là nhà kiên cố và bán kiên cố phù hợp với điều kiện phát triển chung của địa phương.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt

2.10. Tiêu chí số 10 về Thu nhập

a) Yêu cầu của tiêu chí

- Thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt mức tối thiểu trở lên: Năm 2021: ≥ 35 triệu đồng/người (áp dụng theo Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Trong những năm qua, bằng các nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia và huy động các nguồn lực, địa phương đã tạo mọi điều kiện thuận

lợi cho các doanh nghiệp, Nhân dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát triển kinh tế, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả góp phần để tăng giá trị thu nhập, nâng cao đời sống Nhân dân trên địa bàn.

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản hướng dẫn các hộ trên địa bàn thôn về chăm sóc cây trồng, dịch bệnh trên vật nuôi và cây trồng; phối hợp với Ngân hàng chính sách huyện 9 tháng đầu năm 2021 đã cho tổng số hộ vay vốn là 488 hộ, tổng tiền dư nợ 36.590.500.000 đồng⁽¹⁾. Đến tháng 9 trên địa bàn xã không có nợ xấu, nợ quá hạn.

- Ủy ban nhân dân xã tạo môi trường đầu tư thông thoáng và điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đến khảo sát, lập dự án đầu tư. Hiện nay công ty CP Đầu tư Phát triển Duy Tân đang triển khai trồng 62 ha chuối để xuất khẩu. Nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

- Thu nhập bình quân năm đến tháng 10/2021 đạt 35,8 triệu đồng/người/năm.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.11. Tiêu chí số 11 về Hộ nghèo

a) Yêu cầu của tiêu chí: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 đạt dưới 7%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Từ đầu năm đến nay đã phối hợp với Phòng LĐTB&XH chi trả cho đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền 90,63 triệu đồng; cấp tiền điện hộ nghèo quý I,II với tổng số tiền 55,11 triệu đồng; cấp 02 đợt gạo cứu đói giúp hạt cho Nhân dân tổng số 3,255 tấn gạo; Phối hợp với UBND huyện, các tổ chức, đơn vị tặng quà cho người cao tuổi và các hộ dân còn khó khăn vào dịp Tết Nguyên đán số tiền 81,1 triệu đồng⁽²⁾. Phối hợp với UB MTTQ VN xã triển khai cấp tiền cho hộ nghèo 167 hộ, cận nghèo tiêu chí 117 hộ; hộ cận nghèo 49 hộ: 150 triệu và tổ chức bình xét lựa chọn hộ hỗ trợ xây dựng 05 căn nhà đại đoàn kết⁽³⁾.

⁽¹⁾ Vay theo Quyết định 755 là: 35 hộ/525.000.000 đồng; Vay giải quyết việc làm: 54 hộ/2.495.000.000 đồng; Vay hộ dân tộc phát triển kinh tế theo quyết định 2085: 57 hộ/2.115.000.000 đồng; Vay của hộ cận nghèo: 24 hộ/1.570.000.000 đồng; Vay của hộ nghèo: 527 hộ/18.463.000.000 đồng; Vay hộ thoát nghèo: 15 hộ/1.145.000.000 đồng; Vay học sinh, sinh viên: 6 hộ/141.500.000 đồng; Vay sản xuất kinh doanh vùng đặc biệt khó khăn: 50 hộ/2.438.000.000 đồng; Vay khác (tiêu dùng): 4 hộ/120.000.000 đồng; Vay theo quyết định 33: 47 hộ/1.175.000.000 đồng; Vay nhà ở xã hội: 3 hộ/1.282.000.000 đồng; Nước sạch, vệ sinh môi trường nông thôn: 290 hộ/4.851.000.000 đồng.

⁽²⁾ Phối hợp với chùa Huệ Khánh tặng 100 suất quà tết cho hộ nghèo trị giá 50.000.000 đồng; UBND huyện tặng 09 suất quà của UBND huyện cho người uy tín, (mỗi suất trị giá 500.000 đồng); Trị giá 4.500.000 đồng; Ban dân tộc tỉnh Kon Tum tặng quà cho 20 hộ dân tộc thiểu số tiêu biểu mỗi suất trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị 10.000.000 đồng; UBND xã hỗ trợ cứu rết cho nhân dân dịp tết cho 05 hộ mỗi hộ 02 chăn. Tổng trị giá 2.700.000 đồng; Công ty Sa Thầy hỗ trợ gia đình có công, gia đình chính sách xã hội: 5.000.000 đồng; Phòng LĐ-TB&XH tặng 04 suất quà cho Người cao tuổi, trị giá: 1.400.000 đồng; BCHQS huyện tặng 15 suất quà, trị giá 7.500.000 đồng;

⁽³⁾ Ủy ban MTTQVN tỉnh 02 căn nhà tổng trị giá 100.000.000 đồng; UB MTTQVN huyện 02 căn nhà tổng trị giá 100.000.000 đồng; Biên phòng tỉnh và Hội LHPN tỉnh 01 căn trị giá 50.000.000 đồng

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các kế hoạch rà soát hộ nghèo theo quy định qua số liệu rà soát năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020 trong toàn xã còn 6,49%. (55/848 hộ).

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.12. Tiêu chí số 12 về Lao động có việc làm

a) Yêu cầu của tiêu chí: $\geq 90\%$ Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Tính từ đầu năm 2021 đến nay, Các doanh nghiệp trồng cao su trên địa bàn xã đã đào tạo nghề cạo mủ cao su cho 50 lao động trên địa bàn xã.

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các ban ngành đoàn thể xã tổ chức tuyên truyền, tổ chức 03 buổi tập huấn/50 lượt người tham gia tại 3/5 thôn trên địa bàn xã về phát triển cây ăn quả.

- Đến nay, tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động toàn xã là 1216/1264 đạt 96,2%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.13. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xã có hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Ủy ban nhân dân xã thường xuyên vận động nhân dân trên địa bàn thay đổi phương thức tổ chức sản xuất theo hướng hình thành hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; xây dựng các dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Tính đến nay, trên địa bàn xã có 04 Hợp tác xã hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012, tăng 01 hợp tác xã⁽⁴⁾ so với cùng kỳ năm 2020; các hợp tác xã chủ yếu sản xuất kinh doanh chủ yếu trên lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng. Tính đến tháng 9/2021 có 01 hợp tác xã có phát sinh doanh thu, có lợi nhuận và đóng thuế⁽⁵⁾. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có 3 tổ chức sản xuất nông nghiệp đóng chân trên địa bàn xã, gồm: Nông trường Suối Cát (Thuộc công ty Sa Thầy); Nông trường I, II thuộc công ty Duy tân; Đội sản xuất số 11 thuộc công ty 78.

- Nghề nuôi hươu trên địa bàn xã bắt đầu từ năm 2021, thực tế cho thấy hươu là vật nuôi phù hợp với điều kiện sản xuất nông nghiệp trên địa bàn. Các hộ dân tận dụng bờ lô, hợp thủy để trồng cỏ, phát triển đàn hươu. Hiện nay, quy mô đàn hươu khoảng hơn 100 con. Các hộ dân nuôi hươu trên địa bàn ký hợp đồng liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm với Doanh nghiệp tư nhân nhưng hươu Thuận

⁽⁴⁾ Hợp tác xã nông nghiệp Đồng Tiến

⁽⁵⁾ Hợp tác xã Nông nghiệp và xây dựng Suối Cát doanh thu 06 tháng đầu năm 2021 là 719 triệu đồng.

Hà. Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nhưng hươu cho giá trị sản phẩm cao và rủi ro dịch bệnh thấp hơn so với các mô hình sản xuất nông nghiệp khác. Đến nay, hiệu quả kinh tế mô hình nuôi hươu cao gấp 1,5 lần các mô hình sản xuất nông nghiệp khác và tiềm năng nhân rộng mô hình rất lớn.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.14. Tiêu chí số 14 về Giáo dục và đào tạo

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 trở lên.

- Có 70% trở lên học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học phổ thông, bổ túc, trung cấp.

- Có 25% trở lên lao động có việc làm qua đào tạo.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các trường ban hành các kế hoạch về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và đạt chuẩn xóa mù chữ theo quy định của ngành; tổ chức triển khai các kế hoạch do cấp trên ban hành trên địa bàn xã.

- Đến nay, địa bàn xã đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Năm học 2020-2021 có 42/42 học sinh tốt nghiệp TH đạt 100%. Đồng thời có 33/33 học sinh tiếp tục học THPT, Bổ túc, trung cấp đạt tỷ lệ 100%. Năm học 2020-2021 có 68/68 học sinh Mầm non được tuyển vào lớp 1.

- Số lao động có việc làm qua đào tạo trên địa bàn xã là 588/871 đạt tỷ lệ 67,5%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.15. Tiêu chí số 15 về Y tế

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Có 85% trở lên Tỷ lệ người dân tham gia BHYT.

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về Y tế

≤35% trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (Chiều cao theo tuổi) nhỏ hơn hoặc bằng 25%

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Trạm y tế xã đã thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân, đảm bảo an toàn cho người dân trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19.

- Về công tác phòng, chống dịch Covid-19: Ủy ban nhân dân xã đã triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả cao, chủ động, linh hoạt trong triển khai thực hiện

các chỉ đạo của cấp trên và hướng dẫn của ngành y tế. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh, đã nâng cao ý thức phòng, chống dịch Covid-19 trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác. Trên địa bàn xã đã thành lập 15 Tổ công tác cộng đồng phòng, chống dịch Covid-19 tại khu dân cư

- Tính đến nay, tỷ lệ người tham gia BHYT là: 2424người/2424người, đạt 100%. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 7/1/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc công nhận xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2019. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (Chiều cao theo tuổi) bằng 17,6%.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.16. Tiêu chí số 16 về Văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí: Xã có từ 70% thôn trở lên đạt chuẩn văn hoá theo quy định

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh được duy trì. Đến nay, trên địa bàn xã có 475/633 hộ gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 75%; có 100% thôn đăng ký xây dựng thôn văn hóa (*trong đó có 5/5 thôn được công nhận thôn văn hóa*) và có hương ước, quy ước ở khu dân cư. Công tác phòng chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới có nhiều chuyển biến tích cực.

- Đến nay, xã có 5/5 thôn đạt chuẩn văn hóa theo Quyết định số 191/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai công nhận danh hiệu thôn văn hóa năm 2020 trên địa bàn xã Ia Dom.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2. 17. Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định lớn hoặc bằng 95 % (Trong đó nước sạch lớn hơn hoặc bằng 30%);

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt 100%;

- Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh- Sạch đẹp, an toàn đạt;

- Mai táng phù hợp với quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ về xây dựng quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định của bộ Y tế; Việc mai táng được thực hiện tại vị trí xác định theo quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt đạt

- Chất thải rắn sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định về bảo vệ môi trường đạt.

- Có 60% Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch theo quy định.

- Có 50% Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường
- Có 100% Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các công văn hướng dẫn người dân về ra quân dọn dẹp vệ sinh đường làng ngõ xóm. Các thôn hàng tháng ra quân dọn dẹp vệ sinh vào ngày 28 hàng tháng. Trong có 35 hộ làm nhà tắm, vệ sinh với số tiền khoảng 350 triệu đồng. Có 100 hộ cải tạo, chỉnh trang hàng rào, trồng hoa tại các khu dân cư.

- Đến nay, tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy chuẩn Quốc gia là 641/666 hộ đạt 96,2%, trong đó tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch 30,7%; toàn xã có 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về môi trường.

- Cảnh quan, môi trường trên địa bàn xã được xây dựng xanh - sạch- đẹp an toàn đảm bảo theo quy định.

- Việc mai táng được thực hiện tại vị trí xác định theo quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt.

- Chất thải rắn sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định về bảo vệ môi trường.

- Số hộ có nhà tiêu hợp, nhà tắm, bể nước chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch theo quy định là 435/666 hộ đạt 65,32%.

- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo môi trường có 250/362 hộ đạt tỷ lệ 69,06%.

- Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn xã đạt 100%.

c) Tự đánh giá: Đạt tiêu chí.

2.18. Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định 100%;
- Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định.
- Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh;
- Tổ chức chính trị xã hội đạt loại khá trở lên đạt 100%;
- Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định;
- Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội;

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Công tác tuyên truyền, cổ động được đẩy mạnh, với các hình thức phong

phủ. Trong đó, tập trung tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid-19 và thông điệp 5K của Bộ Y tế; Cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững*"; Công tác phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết ở người vào mùa mưa, tình hình bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò, bệnh dịch tả lợn Châu Phi...

- Loa phát thanh xã thực hiện tiếp, phát sóng truyền thanh kênh Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Kon Tum để cán bộ, công chức và người dân nắm bắt thông tin, thời sự của Trung ương, tỉnh và địa phương với tần suất phát sóng 03 lần/ngày với thời lượng phát sóng 240 phút/ngày..

- Hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức xã đạt chuẩn theo quy định 100%; địa bàn xã có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định. Hàng năm Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh, nhiều năm đạt Đảng bộ TSVM tiêu biểu. Các tổ chức đoàn thể chính trị của xã hàng năm đều đạt danh hiệu tiên tiến. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; đảm bảo bình đẳng giới và chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội;

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

2.19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí:

- Xây dựng lực lượng dân quân " Vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên; không có khiếu kiện đông người kéo dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, cộm cạp, cờ bạc, nghiện hút) được kiểm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí

- Chỉ đạo UBND xã xây dựng các kế hoạch bảo vệ an ninh quốc phòng trong các ngày lễ lớn của năm. Lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng.

- Trong năm qua UBND xã không có đơn thư khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp đông người, không có hoạt động tuyên truyền, gây rối an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội và không phát sinh thêm người mắc tệ nạn xã hội trên địa bàn; 5/5 thôn được công nhận tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

- Hàng năm công an xã đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến trở lên. Lực lượng Công an xã được xây dựng, củng cố ngày càng trong sạch, vững mạnh theo quy định của Pháp lệnh Công an xã và hướng dẫn của ngành.

- Hàng năm Đảng ủy có Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã có kế hoạch về công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

c) Tự đánh giá: Mức độ đạt tiêu chí: Đạt.

(Có biểu đánh giá chi tiết kèm theo)

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ủy ban nhân dân xã Ia Dom đã thực hiện thanh, quyết toán đầy đủ. Đến thời điểm báo cáo, xã Ia Dom không có nợ đọng xây dựng cơ bản để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

II. KẾT LUẬN

1. Về hồ sơ: Hồ sơ đảm bảo thành phần theo quy định tại Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ.

2. Về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới

Tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã Ia Dom đã được Văn phòng điều phối nông thôn mới UBND huyện Ia H'Drai thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới tính đến thời điểm thẩm tra là: 19/19 tiêu chí, đạt 100%.

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới

Đến thời điểm báo cáo, xã Ia Dom không có nợ đọng xây dựng cơ bản để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

III. KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét tổ chức lấy ý kiến nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện để hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí trên địa bàn xã Ia Dom./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Thành viên VPĐPNTM;
- UBND xã Ia Dom;
- Lưu: VT-LT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**TRƯỞNG PHÒNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Trần Văn Chiến**